TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L C
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 05/2017/HSST.
Ngày: 20/7/2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L C

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà: Trương Thị H

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lương Văn T

Ông: Lê Văn P

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông: Lê Trọng H - Cán bộ Toà án nhân dân huyện L C

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L C tham gia phiên toà:

Ông Đinh Văn L - Kiểm sát viên;

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L P huyện L C. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2017/HSST ngày 21/6/2017 đối với bị cáo: **Lương Văn N** - sinh năm 1979.

Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã L P, huyện L C, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Con ông: Lương Văn N và bà: Hà Thị R;

Vợ: Cao Thị T và 02 con,

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Q S, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tạm giam từ ngày 18/5/2017. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

***** Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Đặng Văn Đ** – Trợ giúp viên

Địa chỉ: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá có mặt

***** Người bị hại: Ông Lương Văn N - Sinh năm 1947;

Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã L P, huyện L C, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt

NHẬN THẤY

Vào khoảng 14 giờ ngày 07/4/2017 do không có tiền trả nợ nên Lương Văn N lên nhà bố đẻ mình là ông Lương Văn N, trú tại bản C, xã L P, huyện L C để xin tiền. Vì N biết ngày 07 hàng tháng ông N thường đi nhận tiền lương hưu, khi lên N thấy ông N đang ngồi ở cửa sổ gian ngoài nhà sàn, N đến đứng trước mặt và hỏi ông N " Bố ơi cho con xin ít tiền tiêu", ông N nói "Tiền tao mới lấy còn nguyên nhưng tao chưa cho, cần thì lúc khác tao cho". Khi đó N thấy trong túi áo ngực bên trái ông N đang mặc có tiền và được gấp đôi để cùng sổ lương thì N cúi xuống và thò tay phải vào túi áo túm lấy và giật toàn bộ số tiền cùng với sổ lương trong túi áo ngực của ông N. Trong lúc N móc và giật lấy số tiền đã làm rách đường chỉ của túi áo. Lúc đó ông N có dùng hai tay túm giữ tay cầm tiền của N, hai bên giằng co kéo qua, kéo lại. Lúc đó N sô ông N ngã ra sàn nhà. Do ông N túm chặt tay nên khi ông N ngã kéo theo N ngã theo khụy đầu gối xuống sàn nhà và ngồi đè lên đùi ông N. Trong khi bị ngã thì tay ông N buông khỏi tay N. N lấy được toàn bộ số tiền và toàn bộ và giấy tờ ông N để trong túi áo rồi ngồi dậy. Khi ngồi dậy N lấy số tiền được gấp đôi lại, còn sổ lương, giấy tờ và một số tiền lẽ N để lại sàn nhà. Lúc này ông N ngồi dậy nói " Trả tiền lại cho tao" N nói " Con không trả", lúc đó ông N đã dùng tay tát vào đầu N hai cái, bị tát N cầm tiền chạy về nhà mình thì ông N đuổi theo. Về đến nhà N lấy 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng)* dấu lên gác bếp và 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*)dấu trên mái che bể nước phía sau nhà. Số tiền còn lại N ném cả vào bể nước rồi đi lên nhà. Khi ông N đến bể nước phát hiện được tiền ở trong bể nước, ông N tự nhặt toàn bộ số tiền rồi về nhà tự kiểm tra đếm lại được 2.293.000đ (*Hai triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng*), còn thiếu 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) nên ông N đã đến ban Công an xã L P để trình báo yêu cầu N đến trụ sở UBND xã L P để làm việc.

Tại Biên bản xem xét dấu vết hồi 18 giờ ngày 7/4/2017 của cơ quan Cánh sát điều tra Công an huyện L C phát hiện dấu vết của Lương Văn N tại mu bàn tay bên phải có một vết xước da không chảy máu, kích thước 0,2 x 0,5cm. Vết thương thẳng và cách khớp ngón tay trỏ 0,3 cm, chiều hướng từ trên xuống dưới.

Tại Biên bản xem xét dấu vết hồi 18 giờ 15 phút ngày 07/4/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L Ch đối với ông Lương Văn N, phát hiện dấu vết mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải có vết rách da, chảy máu, kích thước 0,3 x 0,5 cm. Bờ mép nham nhở, vết thương hình chữ v.

Biên bản xem xét áo sơ mi của ông Lương Văn N: Túi áo ngực đã bị bung, bật đường chỉ, chỉ còn đường chỉ ở đường chéo nhọn đáy. Các cúc áo tính từ trên xuống theo thứ tự 01, 03, 04 đã bị đứt.

Toàn bộ các dấu vết để lại trên tay của Lương Văn N và Lương Văn N, phần túi áo của ông N bị rách đều do khi Lương Văn N giằng co, giật lấy tiền của Lương Văn N để lại.

Quá trình điều tra Công an huyện Lang Chánh đã thu giữ của ông Lương Văn N số tiền 2.293.000đ (*Hai triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng*), thu giữ của Lương Văn N số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau khi điều tra, xác minh cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L Ch đã trả lại toàn bộ số tiền 2.793.000đ (*Hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng)* cho chủ sở hữu là ông Lương Văn N, theo Biên bản trả lại tài sản ngày 19/5/2017.

Tại bản cáo trạng số 06/CTr- KSĐT-KT, ngày 19/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L C đã truy tố bị cáo Lương Văn N về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1, Điều 136 của BLHS.

Tại phiên toà, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản1 Điều 136, Điểm g, p Khoản 1,2 Điều 46; Điều 33 BLHS; xử phạt Lương Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù,

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, người bào chữa cho bị cáo cũng đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lương Văn N về tội Cướp giật tài sản theo Khoản 1 Điều 136 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g, p Khoản1,2 Điều 46; Điều 33 của BLHS, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Lương Văn N, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời nhận tội của bị cáo Lương văn N tại phiên toà hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và người bị hại tại phiên toà hôm nay có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 07/4/2017, N đi bộ từ nhà mình đến nhà ông Lương Văn N người cùng bản và là bố đẻ để hỏi xin tiền trả nợ, vì N biết cứ vào ngày mùng 07 hàng tháng ông N thường đi nhận tiền lương hưu. Khi lên đến nhà N thấy ông N đang ngồi một mình ở cửa sổ gian ngoài nhà sàn, N đến đứng trước mặt và hỏi ông N " Bố ơi cho con xin ít tiền tiêu", ông N nói "Tiền tao mới lấy còn nguyên nhưng tao chưa cho, cần thì lúc khác tao cho", liền lúc đó N thấy tiền ông N đang để trong túi áo ngực bên trái, N dùng tay phải của mình thò tay vào giật lấy số tiền ở trong túi áo của ông N, ông N dùng hai tay túm giữ tay cầm tiền của N, hai bên giằng co kéo qua, kéo lại, trong khi giằng co ông N ngã xuống sàn nhà đồng thời N cũng ngã theo, lúc này ông N thả tay N ra, N đứng dậy ném lại sổ lương, số tiền lẽ, số tiền còn lại 2.793.000đ (*Hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng)* N cầm rồi chạy về nhà mình ném vào bể nước và cất dấu lên mái che bể nước. Hành vi đó đã có đầy đủ các dấu hiệu của tội danh mà VKSND huyện L C truy tố, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Lương Văn N phạm tội:“Cướp giật tài sản” phạm vào Khoản 1 Điều 136 BLHS.

Xét tính chất vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn N là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an trên địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng

nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Q S xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 21/8/2011 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng không chịu lao động mà chỉ thích ăn chơi nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự, và cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, và răn đe phòng ngừa chung.

Song Hội đồng xét xử cũng xét, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội về hành vi của mình gây ra, người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; của BLHS, quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Công an huyện Lang Chánh đã thu giữ của ông Lương Văn N số tiền 2.293.000đ (*Hai triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng*), thu giữ của Lương Văn N số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau khi điều tra, xác minh cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L C đã trả lại toàn bộ số tiền 2.793.000đ (*Hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng)* cho chủ sở hữu là ông Lương Văn N, theo Biên bản trả lại tài sản ngày 19/5/2017. Tại phiên tòa ông N không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Lương Văn N** phạm tội **"Cướp giật tài sản"**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 136; Điểm p khoản 1,2 Điều 46, Điều 33 của BLHS

Xử Phạt: Bị cáo Lương Văn N **24** (Hai bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 18 tháng 5 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy

Ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa, người bị hại. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thị H

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hoá.
-VKSND huyện L C
-Công an huyện L C
-Thi hành án dân sự huyện L C
-Bị cáo, người bào chữa
- Người bị hại,
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu hồ sơ THA